

TP., ngày 29 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 2691/2023/HNST ngày 03 tháng 11 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/Người yêu cầu: Ông Hà Thanh H, sinh năm 1975

Địa chỉ: B đường số G, KDC H, phường H, TP., TP.

2/ Người yêu cầu: Bà Nguyễn Thị Hồng H1, sinh năm 1972

Địa chỉ: B đường số G, KDC H, phường H, TP., TP.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Bà Nguyễn Thị Hồng H1 và ông Hà Thanh H chung sống và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường G, Quận C, thành phố Hồ Chí Minh. (Giấy chứng nhận kết hôn số 132, quyển số 1 ngày 20/12/2000)

Quá trình chung sống hạnh phúc được 10 năm, bà Nguyễn Thị Hồng H1 và ông Hà Thanh H nảy sinh mâu thuẫn nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, vợ chồng không còn yêu thương, quý trọng, chăm sóc nhau, mạnh ai nấy sống, mặc dù ông H và bà H1 đã cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng không có kết quả. Cuộc sống chung không còn hạnh phúc mục đích hôn nhân không đạt được nên ông H và bà H1 yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 02 con chung tên Hà Quốc A, sinh ngày 24/6/2002 và Hà Như B, sinh ngày 24/6/2002 (đã thành niên).

[3] Về tài sản chung: Bà H1 và ông H xác định không có

Về nợ chung: Bà H1 và ông H xác định không có.

Ngày 19 tháng 01 năm 2024, Tòa án lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc giải quyết vụ việc.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Hồng H1 và ông Hà Thanh H thuận tình ly hôn.

- Giấy chứng nhận kết hôn số 132, quyển số 1 ngày 20/12/2000 do Ủy ban nhân dân phường G, Quận C, thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà Nguyễn Thị Hồng H1 và ông Hà Thanh H không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: : Có 02 con chung tên Hà Quốc A, sinh ngày 24/6/2002 và Hà Như B, sinh ngày 24/6/2002 (đã thành niên).

[3] Về tài sản chung: Bà H1 và ông H xác định không có

Về nợ chung: Bà H1 và ông H xác định không có.

2. Về lệ phí việc dân sự thẩm: 300.000 (ba trăm nghìn) đồng bà Nguyễn Thị Hồng H1 và ông Hà Thanh H phải chịu, được căn trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0006205 ngày 01/11/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Thị Hồng H1 và ông Hà Thanh H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- UBND phường 7, Quận 3;
- Chi cục THADS TP Thủ Đức
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lưu Minh Tú

-